



liù biān xíng

六边形

noun · hexagon

Example Sentence

fēng cháo de měi gè xiǎo gé zi dōu shì liù biān xíng

蜂巢的每个小格子都是六边形。

Each cell of a honeycomb is a hexagon.

Trace each character, then write the word on your own.

六	六	六	六	六	六	六								
边	边	边	边	边	边	边	边							
形	形	形	形	形	形	形	形	形	形	形				